

Số: 71/BC-PTDTBT THCS PN

Phì Nhù, ngày 10 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC
Năm 2025

Thực hiện quy định về công khai trong các hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tại thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường PTDTBT THCS Phì Nhù công khai với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Tên trường: Trường PTDTBTTHCS Phì Nhù, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên

Tên trước đây: Trường phổ thông cơ sở Phì Nhù.

2. Địa chỉ trụ sở chính

- Bản Phì Nhù B, xã Phì Nhù, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.
- Địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục: Không có
- Điện thoại: 0386 851 927.
- Địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử:

Gmail: thcsphinhu2021@gmail.com

Website: <https://ptdtbtthcsphinhu.pgddienbiendong.edu.vn>.

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

- Loại hình: Công lập
- Cơ quan chủ quản: UBND huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

a. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện và đoàn kết giữa các dân tộc, để phát huy tiềm năng tính sáng tạo và năng lực tư duy của mỗi học sinh.

b. Tầm nhìn.

Là một trường mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên thích dạy học sinh thích học và luôn có ý chí vươn lên.

c. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- | | |
|-------------------------|------------------|
| - Tình đoàn kết | - Lòng nhân ái |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Sự hợp tác |
| - Lòng tự trọng | - Tính sáng tạo |
| - Tính trung thực | - Ý chí vươn lên |

d. Mục tiêu.

Xây dựng nhà trường có uy tín để thu hút học sinh, là mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước nâng tỷ lệ học sinh khá giỏi lên trên 35% vào năm 2025.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường THCS Phì Nhừ được thành lập từ năm 2007 trên cơ sở chia tách từ trường PTCS Phì Nhừ (với 2 cấp học tiểu học và THCS). Năm 2012 trường được thẩm định, đổi tên thành trường trường PTDTBT THCS Phì Nhừ theo quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 Chủ tịch UBND Huyện Điện Biên Đông về đổi tên thành lập trường PTDT bán trú.

Nhà trường ra đời khi nhu cầu học tập bậc THCS của xã tăng cao. Nhà trường đang từng bước phát triển về quy mô và ngày càng trưởng thành, và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh trong xã.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ.

Bà: Quảng Thị Niên - Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường PTDTBTTHCS Phì Nhừ, bản Phì Nhừ B, xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Số điện thoại: 0386 851 927.

Gmail: quangnien07111970@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập: (cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có)).

Trường THCS Phì Nhừ được thành lập năm 2007 trên cơ sở chia tách từ trường PTCS Phì Nhừ (với 2 cấp học Tiểu học và THCS). Năm 2012 trường được thẩm định và đổi tên thành trường PTDTBT THCS Phì Nhừ theo QĐ số 2073/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 của UBND huyện Điện Biên Đông về đổi

tên thành lập trường PTDT bán trú.

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Hội đồng trường được thành lập theo quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 của UBND huyện Điện Biên Đông Về việc kiện toàn Hội đồng trường các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Phổ thông dân tộc bán trú, nhiệm kỳ 2021-2026, bao gồm các thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Quàng Thị Niên	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Nguyễn Thị Hà Xuyên	GV tổ KHTN	Thư ký Hội đồng
3	Kiều Việt Hưng	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
4	Nguyễn Thị Thanh Nga	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
5	Trần Thọ	Chủ tịch Công đoàn	Thành viên
6	Trần Thị Thu Hoir	Tổ trưởng tổ KHXH	Thành viên
7	Mùa A Vành	P.Bí thư Đoàn TN	Thành viên
8	Lường Văn Hà	Tổ trưởng tổ KHTN	Thành viên
9	Phan Đắc Sơn	Phó chủ tịch UBND xã	Thành viên
10	Đại diện cha mẹ học sinh	Hội trưởng Hội phụ huynh	Thành viên
11	Đại diện học sinh	Liên Đội trưởng	Thành viên

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng: Quàng Thị Niên số 1614/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND huyện Điện Biên Đông.

- Quyết định bổ nhiệm Phó hiệu trưởng: Nguyễn Thị Thanh Nga số 1713/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của UBND huyện Điện Biên Đông.

- Quyết định bổ nhiệm Phó hiệu trưởng: Kiều Việt Hưng số 32/QĐ-UBND ngày 12/1/2022 của UBND huyện Điện Biên Đông.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị.

Phục lục 01 kèm theo

II. Đội ngũ giáo viên , cán bộ quản lí, nhân viên

1. Thông tin của đội ngũ giáo viên , cán bộ quản lí, nhân viên

	Tổng	Trình độ đào tạo	Hạng chức danh nghề nghiệp	Chuẩn nghề nghiệp
--	------	------------------	----------------------------	-------------------

ST T	Nội dung	số	TS	Th S	Đ H	C Đ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	T. bình	Kém
	Tổng số GV,CB,NV	26	0	2	24	0	0	0	18	8	0	10	16	0	0
I	Giáo viên Trong đó số GV dạy môn:	23	0	1	22	0	0	0	18	5	0	7	16	0	0
1	Toán	4	0	0	4				3	1					
2	Lý	2	0	1	1				1	1					
3	Hóa	2	0	0	2				2						
4	Văn	5	0	0	5				4	1					
5	Tiếng anh	1	0	0	1				1						
6	Sinh học	4	0	0	4				3	1					
7	Sử	1	0	0	1				1						
9	Địa	0	0	0	0				0						
10	Thể dục	1	0	0	1				1						
11	Mĩ thuật	0	0	0	0				0						
12	Âm nhạc	1	0	0	1				0	1					
13	Tin học	1	0	0	1				1						
14	GD&CD	1	0	0	1				1						
II	Cán bộ QL	3	0	1	2				0	3	0	3	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	0	1					1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2	0	1	1					2		2			
III	Nhân viên	0													
1	NV văn thư	0													
2	NV kế toán	0													
3	Thủ quỹ	0													
4	Nhân viên y tế	0													
5	NV thư viện	0													
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0													
7	NV hỗ trợ giáo dục NKT	0													
8	Nhân viên công nghệ thông tin	0													

III. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

- Đất đai của nhà trường:

Trường PTDTBT THCS Phì Nhừ có diện tích 9.360,05 m²; Có biển trường, cổng trường và tên trường, chưa có đủ hệ thống tường xây bao quanh trường. Đảm bảo đủ theo quy định tại điều lệ trường phổ thông. Bình quân diện tích đất trên 1 học sinh của nhà trường là 22,7 m²/học sinh.

Địa điểm trường: Bản Phì Nhừ B, xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông.

Trường có tường rào bao quanh, có cổng trường và biển trường đảm bảo theo quy định.

- Cơ sở vật chất của nhà trường đầy đủ đảm bảo phục vụ sinh hoạt và học tập của giáo viên và học sinh trong năm học 2024 – 2025, Có 01 phòng Ban giám hiệu là phòng kiên cố và 02 phòng là bán kiên cố; Có khu phòng lớp học gồm 12 phòng (Trong đó, có 08 phòng kiên cố, 04 phòng bán kiên cố); Có 01 phòng Thư viện bán kiên cố, 01 phòng Thiết bị bán kiên cố; Có 12 phòng ở nội trú (Trong đó, có 08 phòng kiên cố và 04 phòng bán kiên cố); Có 01 khu bếp nấu ăn, 01 nhà ăn, 02 nhà kho; Có 01 khu nhà vệ sinh giáo viên gồm 06 phòng; 01 khu nhà tắm học sinh gồm 06 phòng và 01 khu nhà vệ sinh học sinh gồm 14 phòng; Sân trường và sân nội trú đã được đổ bê tông; (*phụ lục kèm theo*)

Cơ cấu các công trình trong nhà trường cơ bản đã đáp ứng nhu cầu dạy và học. Chưa có phòng học bộ môn Công nghệ, Nghệ thuật. Thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu tối thiểu.

Loại hình	Số lượng	Kiên cố	Bán kiên cố/tạm	Diện tích m ²	Ghi chú
Phòng học	12	6	6	648	
Phòng BGH	3	1	2	60	
Phòng họp HĐSP và truyền thống	1	0	1	60	
Phòng tổ chuyên môn và văn phòng	3	1	2	70	
Phòng đoàn đội	1	0	1	20	
Phòng thư viện	1	0	1	70	
Phòng y tế	1	0	1	20	
Phòng công đoàn	0				
Phòng kế toán	1	1	0	30	
Phòng tin học	1	1	0	54	
Phòng bộ môn hóa sinh	0				
Phòng bộ môn vật lý CN	0				
Phòng tiếng Anh	1	1		54	
Phòng chuẩn bị TB	0				
Kho	2	1	1	70	

Nhà ăn	1	1	0	180	
Khu chế biến	1	1	0	50	
Bếp nấu củi	0				
Phòng nội trú học sinh	13	8	5	390	
Phòng công vụ giáo viên	0				
Nhà bảo vệ	1	0	1	15	
Nhà vệ sinh	2	1	1	70	
Nhà tắm học sinh	1	1	0	20	
Ga ra xe	1	0	1	50	
Tổng số					

Các thiết bị khác:

Tên thiết bị	Số lượng	Tên thiết bị	Số lượng
Giường tầng	135 cái	Giường sắt y tế	01 cái
Bàn ghế ngồi ăn của học sinh	70 bộ	Máy chiếu	07 cái
Cột và lưới bóng chuyền	2 bộ	Máy photo	02 cái
Thiết bị dạy học lớp 6	1 bộ	Máy tính	30 cái
Thiết bị dạy học lớp 7	1 bộ	Máy in	06 cái
Thiết bị dạy học lớp 8	1 bộ	Ti vi	05 cái
Thiết bị dạy học lớp 9	1 bộ	Đầu đĩa	0
Đàn Yamaha	2 cái	Tăng âm	02 bộ
Tủ tài liệu	15 cái	Két sắt	01 bộ
Máy Scan	01 cái	cây nóng lạnh	03 cái
Loa kéo	02 cái	Bàn ghế tiếp khách	03 bộ
Loa phát thanh	01 cái	Bàn họp	01 bộ
Bộ mic trợ giảng	01 bộ		

IV. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

1. Kết quả tự đánh giá cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng.

(Phụ lục 2,3 gửi kèm theo)

2. Nhà trường đã đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, được UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định công nhận nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 74/QĐ-UBND, ngày 16/1/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về Công nhận và cấp bằng công nhận cho các trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

V. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông

1. Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

(Phụ lục 4 kèm theo)

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế năm học 2024-2025

a. Kết quả tuyển sinh

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 129 học sinh.

- Tổng số học sinh HTCT TH năm học 2023-2024 dự tuyển vào lớp 6:

126.

- Tổng số HS trúng tuyển vào lớp 6: 125/129 đạt 96,9%.

b. Thông tin về học sinh cuối năm học năm học 2024-2025

Thông tin về học sinh	TSố lớp	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
Học sinh chia theo khối	12	127	122	111	80
Bình quân học sinh theo khối		110			
Bình quân học sinh trên lớp		31	40	40	40
Số học sinh học 2 buổi/ngày		127	112	111	80
Số học sinh nữ theo khối		48	54	53	35
Số học sinh nam theo khối		79	58	58	45
Số học sinh DTTS		126	120	111	79
Số học sinh khuyết tật		1	2	1	0
Số học sinh chuyển trường		0	0	0	0
Tiếp nhận học sinh tại trường		0	3	0	0

b. Kế hoạch Tuyển sinh năm học 2025-2026

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và trung học phổ thông; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ các văn bản số 90/SGDĐT-GDTrH ngày 10/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc tuyển sinh cấp trung học năm học 2025-2026; VB số 90/KH-UBND ngày 17/4/2025 của UBND huyện Điện Biên Đông về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 275/QĐ-PGDĐT ngày 22/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Điện Biên Đông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm 2024 (năm học 2024-2025);

Căn cứ Văn bản số 90/KH-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Điện Biên Đông Về Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026;

Căn cứ vào số lượng học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học trên địa bàn xã Phì Nhừ;

Trường PTDTBT THCS Phì Nhừ xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2025 – 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Tuyển sinh vào lớp đầu cấp Trung học cơ sở nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn xã.

Đảm bảo huy động tối đa học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học còn trong độ tuổi vào học lớp 6, bao gồm học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học năm học 2024- 2025 và những năm học trước.

2. Yêu cầu.

Tuyên truyền, vận động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học năm học 2024– 2025 ra học THCS năm học 2025 - 2026. Đảm bảo duy trì và nâng cao tỉ lệ huy động học sinh trong độ tuổi theo học THCS, góp phần thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn xã, theo kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

2. Đối tượng, độ tuổi

Đối tượng tuyển sinh vào lớp 6 là những học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học năm học 2024– 2025 và năm trước trên địa bàn xã Phì Nhừ.

Tuổi của người học vào học lớp 6 theo quy định tại Điều 33, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

3. Hồ sơ tuyển sinh:

Hồ sơ tuyển sinh của học sinh thực hiện theo quy định tại Điều 3, văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và trung học phổ thông. Cụ thể gồm:

- + Đơn xin dự tuyển vào lớp 6.
- + Học bạ Tiểu học hoặc các giấy tờ khác có giá trị thay thế học bạ.
- + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- + Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có) có xác nhận của UBND xã hoặc cơ quan có thẩm quyền.

4. Thời gian tuyển sinh

- Thời gian thu nhận hồ sơ của học sinh từ 01/8/2025 đến hết 15/8/2025.
- Thời gian xét tuyển (dự kiến) 18-19/8/2025.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH:

- Số lớp: 4.
- Số học sinh: 198 (Trog đó: Học sinh HTCT TH Phì Nhừ 104, TH Chua Ta 74, HS HTCT TH nơi khác 20).

IV. BIỆN PHÁP HUY ĐỘNG HỌC SINH

- Điều tra số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2025 – 2026 trình UBND xã phê duyệt.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã; phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể xã, các trường Tiểu học để tuyên truyền, vận động gia đình học sinh tạo điều kiện cho con em đi học; huy động tối đa học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6 đạt và vượt chỉ tiêu giao, nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyển sinh; ban hành thông báo tuyển sinh, thu nhận hồ sơ dự tuyển và tổ chức xét tuyển theo Quy chế.

- Phân công giáo viên đến từng điểm bản để tuyên truyền, vận động và thu nhận hồ sơ của học sinh đăng kí dự tuyển vào lớp 6.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Kế hoạch tuyển sinh, danh sách dự kiến Hội đồng tuyển sinh của trường gửi về phòng GD trước ngày 10/6/2025.

- Bản có dấu kèm theo bản điện tử của biên bản xét tuyển, danh sách học sinh dự tuyển (biểu 1), danh sách trúng tuyển (biểu 2), danh sách học sinh đi học 4 xã khác (biểu 3), báo cáo tổng hợp kết quả tuyển sinh (biểu 4 và biểu 5) gửi về phòng GD trước ngày 6/9/2025.

VI. Kết quả tài chính (Phụ lục 5,6)

1. Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật:

- Công khai **các khoản thu**: Không

Ngân sách nhà nước năm 2024, năm 2025 gồm: *Ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư, học phí, các khoản thu từ người học, nguồn thu khác, (có biểu kèm theo)*

- Công khai **các khoản chi**:

+ Tiền lương và thu nhập của CBQL, giáo viên, nhân viên

+ Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (mua sắm, sửa chữa,..)

+ Chi hỗ trợ người học (như: hỗ trợ sinh hoạt, thi đua khen thưởng)

2. Các khoản thu, mức thu đối với người học dự kiến cho năm học tiếp theo (năm học 2025-2026 sau khi tuyển sinh đầu vào lớp 6)

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp, miễn giảm học phí đối với người học, học bổng đối với người học.

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

1. Công tác tư tưởng chính trị.

- Nhà trường xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đoàn kết nhất trí, có tư tưởng chính trị vững vàng, thông suốt về quan điểm, đường lối, nghị quyết chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở.

- Tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

- Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong hai nhà trường được rà soát, đánh giá. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Công tác thi đua – khen thưởng.

- Nhà trường đã phát huy tốt những thành tích đã đạt được.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua, thực hiện tốt Luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thi đua khen thưởng.

- Trong năm học nhà trường đã xây dựng chương trình kế hoạch và nội dung thi đua theo từng đợt của năm học, tổ chức các hoạt động thiết thực trong công tác giảng dạy, học tập và các hoạt động phong trào. Phát hiện, tuyên truyền phổ biến để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến. Hoàn thành các chỉ tiêu đăng ký 100% cán bộ, giáo viên hai nhà trường đăng kí. Và kết qua cuối năm học hai nhà trường đã lập hồ sơ và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng như sau:

- Lao động tiên tiến: 25/26 đ/c (01 đ/c GV chưa đủ thời gian xét)

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 5/26 đ/c.

- Đánh giá viên chức: Tổng: 26 đ/c trong đó HTSX nhiệm vụ: 05 đ/c; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 21 đ/c.

- Có 6 SKKN được Hội đồng SK cấp huyện công nhận.

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 5/26 đ/c.

- Đề nghị HKH xã tặng giấy khen: 3 đ/c và 7 học sinh.

- Đề nghị UBND huyện tặng giấy khen: 8 đ/c

- Đề nghị LĐLĐ huyện tặng giấy khen: 01 đ/c

- Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen 01 đ/c.

- Tập thể: Tập thể LĐTĐ đề nghị UBND huyện tặng giấy khen.

3. Kết quả chuyên môn năm học 2024-2025

* Chuyên môn giáo viên

Hồ sơ	Chuyên môn
-------	------------

Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %	Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %
Tốt	5/23	21,7	Giỏi	10	43,5
Khá	18/23	78,3	Khá	13	56,5
Trung bình	0	0	Trung bình	0	0
So với năm học 2023-2024	Xếp loại hồ sơ vẫn duy trì		- Số giáo viên giỏi tăng 02 đồng chí. - 01 GV đạt giải KK trong Hội thi GVDG cấp huyện.		

*** Kết quả tham gia các cuộc thi của ngành**

TT	Tên cuộc thi	Giải	Thứ hạng	Năm học 2023-2024
1	Thi chọn HSG lớp 9		9	13
2	Thi chọn HSG lớp 8		13	9
3	Điểm KS đầu năm học theo đề chung của SGD		33 (toàn tỉnh)	Không KS
4	Điểm KS cuối năm học theo đề chung của Sở GD		7/15 trường	Không KS
5	Điểm kiểm tra HK I theo đề chung của PGD		15	
6	Điểm kiểm tra HK II theo đề chung của PGD		12	
7	Thi Đại sứ Văn hoá đọc cấp tỉnh	KK		
8	Thi Tìm hiểu PL tạo hôn và hôn nhân cận huyết thống dành cho HS cấp tỉnh	KK		
9	Thi KT-KT cấp huyện	Nhì	2	2
10	Thi Vũ điệu học đường cấp huyện	C	10	11
11	Thi Sáng tạo TTN năm 2025			Giải KK
12	Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT			Xếp thứ 15 trong huyện, thứ 103/toàn tỉnh

*** Kết quả xếp loại rèn luyện học sinh**

Rèn luyện năm học 2023-2024			Rèn luyện năm học 2024-2025		
Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %	Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %
Tốt	307/415	74,0	Tốt	326/437	74,5
Khá	87/415	21,0	Khá	95/437	21,7

Đạt/TB	21/415	5,0	Đạt	16/437	3,8
Chưa đạt	0	0	Chưa đạt	0	0

*** Kết quả học tập học sinh**

Học tập năm học 2023-2024			Học tập năm học 2024-2025		
Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %	Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %
Tốt/Giỏi	32/415	13,3	Tốt	29/437	6,6
Khá	175/415	42,2	Khá	191/437	43,7
Đạt/TB	208/415	44,5	Đạt	217/437	49,7
Chưa đạt	0	0	Chưa đạt	0	0

*** Kết quả tham gia thi học sinh giỏi các cấp:**

- Học sinh Giỏi các môn văn hóa cấp trường:
Lớp 9: $10/84 = 11,9\%$. Lớp 8: $12/114 = 10,5\%$.
- Giỏi các môn văn hóa cấp huyện:
Lớp 9 đạt $6/10 = 60\%$. Lớp 8 đạt $5/12 = 41,6\%$.
- Giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh: $1/80 = 1,25\%$.
- Giỏi toàn diện cấp Trường : $29/437 = 6,6 \%$.

*** Kết quả chuyển lớp:**

	Năm 2023-2024	Năm 2024-2025
Học sinh chuyển lớp	$415/415 = 100\%$	$440/440 = 100\%$.
Học sinh tốt nghiệp lớp 9	$89/89 = 100\%$	$80/80 = 100\%$.
Học sinh thi lại	0	0
Học sinh lưu ban	0	0

*** Kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT, học nghề năm học 2024-2025**

- Tổng số HS Tốt nghiệp: 89
- Số Học sinh học THPT: $41 = 46\%$
- Số Học sinh học Cao đẳng nghề: $26/89 = 29\%$.

HIỆU TRƯỞNG

Quàng Thị Niên